

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI
TỈNH ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH BIÊN HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 868 /VPĐK.BH-TTLT

Đồng Nai, ngày 11 tháng 8 năm 2025

V/v cung cấp thông tin theo văn bản số
141/TTPTQĐ ngày 16/7/2025 của Trung
tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh ĐN-CNBH.

Kính gửi: Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Đồng Nai
- Chi nhánh Biên Hòa

Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Biên Hòa nhận được Văn bản số 141/TTPTQĐ ngày 16/07/2025 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Biên Hòa về việc cung cấp thông tin, vị trí thửa đất thuộc Dự án Đường kết nối đường Huỳnh Văn Nghệ và đường ven sông Đồng Nai tại phường Bửu Long (nay là phường Trăn Biên), tỉnh Đồng Nai.

Năm 2022 Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Biên Hòa đã thực hiện rà soát cung cấp thông tin, vị trí thửa đất thuộc dự án trên tại văn bản số 3376/VPĐK.BH-ĐKTK ngày 13/07/2022 chuyển đến Trung tâm Phát triển Quỹ đất theo các tiêu thức xác định vị trí đất tại *Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019* của UBND tỉnh Đồng Nai.

Nay Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Biên Hòa đề nghị cung cấp lại thông tin về đất, vị trí và sao lục hồ sơ đối với các thửa đất trên theo *Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai* ban hành kèm theo Quy định về giá các loại đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024 và *Quyết định số 86/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai* về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024 ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Qua kiểm tra hồ sơ địa chính, theo Trích lục và biên vẽ khu đất bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện năm 2022 (*tài liệu do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp*) và theo các tiêu thức cách xác định phân vùng, phân loại, phân vị trí tại *Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai* ban hành kèm theo Quy định về giá các loại đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024 và *Quyết định số 86/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai* về việc điều chỉnh, bổ sung một số điều của Quy định về điều chỉnh, bổ sung bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020-2024 ban hành kèm theo Quyết định số 56/2022/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai; Không kiểm tra đối soát ngoài thực địa. Mục đích sử dụng đất: Theo giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp chưa được cấp giấy chứng nhận, mục đích sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền xác định, Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Biên Hòa cung cấp thông tin về đất, vị trí thửa đất theo danh sách đính kèm.

Địa chỉ: Tầng 3 - Số 225 đường Võ Thị Sáu, phường Trăn Biên, tỉnh Đồng Nai.

Trên đây là nội dung cung cấp thông tin của Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Biên Hòa chuyển đến Trung tâm Phát triển Quỹ đất thực hiện các bước theo quy định. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - Lưu; VT,
- D/Dao/vb bthuong2025



DANH SÁCH CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ ĐẤT, VỊ TRÍ THỬA ĐẤT

Dự án: Đường kết nối đường Huỳnh Văn Nghệ và đường ven sông Đồng Nai tại phường Bửu Long
(nay là phường Trán Biên)

(Đính kèm văn bản số 868./VPĐK-TTTLT ngày 11.01.2025)

STT	Họ và tên	Số Tờ	Số Thửa	Tình trạng cấp GCN	Diện tích thửa đất (m ²)	Mục đích SDD	Vị trí	Ghi chú
1	Từ Minh Nghĩa	30	142	GCN số DD 491285 ngày 10/1/2022	229.1	ODT+CLN	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	30	172	GCN số BK 531762 ngày 27/6/2012	47.7	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 1, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 1	
3	Nguyễn Thị Ngọc Phương	30	173	GCN số BH 861919 ngày 21/3/2012 (Cấp nhật chỉnh lý biến động trang 3 GCN ngày 20/11/2023)	44.4	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 1, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 1	
4	Lâm Xuân Bốn - Trương Thị Minh Nguyệt	30	235	GCN số 757312601103161 ngày 17/6/2008	63.4	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 1, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 1	
5	Trần Thị Mỹ Lệ; Lý Thái Thông và Đoàn Thị Kim Yến (Đồng sử dụng)	30	279	GCN số CH 208522 và CH 208523 ngày 09/1/2017	73	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	Thay thế thông tin về đất đã cung cấp tại văn bản số 3376/VPĐK.BH-ĐKTK ngày 13/7/2022
6	Nguyễn Tuấn Dũng - Lê Thị Yến	30	280	GCN số 757312601103559 ngày 29/07/2009	90.2	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	

STT	Họ và tên	Số Tờ	Số Thửa	Tình trạng cấp GCN	Diện tích thửa đất (m ²)	Mục đích SDD	Vị trí	Ghi chú
7	Nguyễn Ngọc Tháo	30	374	GCN số ĐĐ 952299 ngày 23/5/2022	96.3	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
8	Trần Tấn Quan	30	285	GCN số AQ 068434 ngày 23/07/2009	405	ODT+CLN	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 2	
9	Trần Thị Hồng	30	288	GCN số BA 039770 ngày 14/7/2010	337.9	ODT+CLN	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 2	
10	Giang Hồng Lâm - Nguyễn Thị Ngọc Mỹ	30	310	GCN số CV 391016 ngày 20/3/2020	53.3	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 1, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 1	
11	Trần Thị Sơn - Nguyễn Văn Rê	30	311	GCN số BH 861191 ngày 17/4/2012	100.5	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 1, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 1	Thay thế thông tin về đất đã cung cấp tại văn bản số 3376/VPPĐK.BH-ĐKTK ngày 13/7/2022
12	Phùng Đăng Hoa Hồng	30	367	GCN số CM 377342 ngày 27/2/2018. Cập nhật chỉnh lý biến động trang 4 GCN ngày 12/3/2019	85.3	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 2	
13	Lê Thị Thiên	30	368	GCN số CS 136817 ngày 24/5/2019. Cập nhật chỉnh lý biến động trang 4 GCN ngày 22/6/2020.	88	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 2, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 2	
14	Huỳnh Thị Kim Xuân	30	369	GCN số CM 377343 ngày 27/02/2018. Cập nhật chỉnh lý biến động trang 3 GCN ngày 27/10/2018.	91.3	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	



STT	Họ và tên	Số Tờ	Số Thửa	Tình trạng cấp GCN	Diện tích thửa đất (m ²)	Mục đích SDD	Vị trí	Ghi chú
15	Nguyễn Thị Hiền	30	370	GCN số CM 377346 ngày 27/02/2018. Cập nhật chính lý biên động trang 4 GCN ngày 22/10/2019.	94	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
16	Nguyễn Thị Ngọc Linh	30	371	GCN số CP 570034 ngày 29/10/2018	96.7	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
17	Hà Thị Thu Thủy	30	126	GCN số BD 885489 ngày 06/6/2011. Cập nhật chính lý biên động trang 3 GCN ngày 09/10/2013.	183	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
18	Trần Văn Minh	37	10	GCN số BN 210878 ngày 08/5/2013	701.8	ODT+CLN	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
19		37	11	Chưa cấp GCN			Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
20		37	12	Chưa cấp GCN			Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
21	Nguyễn Văn Tháo - Mai Thị Năm	37	13	GCN số AA 016924 ngày 23/7/2004	972.1	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	
22	Trình Trọng Trung	37	31	GCN số 757312601103518 ngày 16/7/2009	257	ODT	Đất phi nông nghiệp: Vị trí 3, đường Huỳnh Văn Nghệ, đoạn từ đường Nguyễn Ái Quốc đến đường Nguyễn Bình Khiêm; Đất nông nghiệp: Vị trí 3	